

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 34/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đoàn Thế Th**, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn 4, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị **Ma Thị H**, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Đoàn Thế Th** và chị **Ma Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Đoàn Thế Th** và chị **Ma Thị H** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đoàn Thế Th và chị Ma Thị H thoả thuận khi ly hôn giao con chung tên là Đoàn Thế T, sinh ngày 14/10/2002 cho anh Đoàn Thế Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi (con chung khỏe mạnh, phát triển bình thường).

Anh Đoàn Thế Th và chị Ma Thị H thống nhất: Chị Ma Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ma Thị H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ghi nhận việc anh Đoàn Thế Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án ly hôn với số tiền là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000<sup>d</sup> mà anh Thiêm đã nộp theo biên lai số 03747 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Đoàn Thế Th được hoàn lại 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh + BBGN; 1;
- VKSND huyện B; 2;
- THADS H. B; 1;
- UBND xã H
- h.V, TP.Hải Phòng;
- (Nơi đăng ký kết hôn) 1;
- Các đương sự; 2;
- Lưu HS, VT. 2.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Anh Tuấn**